

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ 1 - Năm học 2016 - 2017

Học phần: Pháp luật đại cương

Mã môn học: LC1207

Khối lớp: K14 ĐH, CĐ

Hình thức thi: Trắc nhiệm

Cơ sở Việt Trì

Ca thi: 13h15' (27/12/2016)

STT	Học phần	Số SV	Số phòng	Phòng thi
1	1614D15A – K14 ĐH công nghệ thông tin	22	01	HDH404
2	1614D40A – K14 ĐH sư phạm vật lý	8	01	HDH407
3	1614D41A – K14 ĐH Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	9		
4	1614D42A – K14 ĐH công nghệ cơ kỹ	5		

Ca thi: 07h15' (30/12/2016)

STT	Học phần	Số SV	Số phòng	Phòng thi
1	1311D04A 11 ĐH Ngôn ngữ Anh A – 2013 - 2017	7	01	HDH402
2	1311D04BKk11 ĐH Ngôn ngữ Anh B – 2013 - 2017	12		
3	1311D80A K11 ĐH Hướng dẫn viên du lịch A – 2013 - 2017	1		
4	1412D10A K12 ĐH kế toán A – 2014 - 2018	2		
5	1412D11A K12 ĐH Quản trị kinh doanh – 2014 - 2018	1		
6	1412D50A K12 ĐH Kinh tế Nông nghiệp – 2014 - 2018	1		
7	1513D01T K13 ĐH Sư phạm Toán học Liên thông	4	01	HDH404
8	1614D01N K14 ĐHSP Toán học (ngành 2)	1		
9	1311D50A K11 ĐH Kinh tế nông nghiệp A- 2013-2017	2		
10	1614D10A K14 ĐH kế toán A	20		
11	1614D10A K14 ĐH kế toán A	25	01	HDH407
12	1614D10A K14 ĐH kế toán A	16	01	HDH408
13	1614D10B K14 ĐH kế toán B	9		
14	1614D10B K14 ĐH kế toán B	24	01	HDH811

Ca thi: 09h30' (30/12/2016)

1	1614D10B K14 ĐH kế toán B	24	01	HDH404
2	1614D11A K14 ĐH quản trị kinh doanh	28	01	HDH402
3	1614D16A – K14 ĐH tài chính ngân hàng	17	01	HDH407
4	1614D50A – K14 ĐH Kinh tế nông nghiệp	5		
5	1614D51A – K14 ĐH Kinh tế (kinh tế đầu tư)	5		

6	1311D10B – K11 ĐH kế toán B – 2013 -2017	1	01	HDH408
7	1311D18A – K11 ĐH ngôn ngữ Trung Quốc A – 2013 -2017	5		
8	1311D50A – K11 ĐH Kinh tế nông nghiệp A – 2013 -2017	2		
9	1311D51A – K11 ĐH kinh tế (Kinh tế đầu tư) A – 2013 -2017	1		
10	1311D10B – K11 ĐHKToán B	7		
11	1513D01A – K11 ĐH Sư phạm Toán học	4		
12	1513D18A – K13 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc	4		
13	1614D28A – K14 ĐH Sư phạm Tiếng Anh	23	01	HDH811

Ca thi: 13h15' (30/12/2016)

1	1311D10B – K11 ĐHKToán B	7	01	HDH811
2	11614D04A – K 14 ĐH Ngôn ngữ Anh	16		
3	1311D12A – K11 ĐH Khoa học cây trồng A -2013-2017	3		
4	1614D13A – K14 ĐH Chăn nuôi (Chăn nuôi – Thú y)	25	01	HDH408
5	1614D30A – K14 ĐH Thú y	27	01	HDH407
6	1614D30A – K14 ĐH Thú y	28	01	HDH402
7	1513D05A – K13 ĐHGD MN A	2	01	HDH404
8	1513D10B – K13 ĐH Kế Toán B	2		
9	1513D13A- K13 ĐH Chăn nuôi – (Chăn nuôi – Thú y)	1		
10	1311D50A – K11 ĐH Kinh tế nông nghiệp A -2013-2017	2		
11	1614D12A – K14 ĐH Khoa học cây trồng	5		
12	1513D28A- K13 ĐHSP Tiếng Anh	14		

Ca thi: 15h30' (30/12/2016)

1	1614D02A- K14 ĐHSP Ngữ văn	31	01	HDH402
2	1513D83A- K13 ĐH Công tác xã hội	2	01	HDH404
3	1614D06A- K14 ĐHSP Địa lý	16		
4	1614D81A- K14 ĐH Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	8		
5	1614D83A- K14 ĐH công tác xã hội	13	01	HDH407
6	1311D16A- K11 ĐH tài chính- ngân hàng A	4		
7	1513D01A - K13 ĐH sư phạm toán học	1		
8	1513D40A – K13 ĐH sư phạm vật lý	1		
9	1614D01T – K14 ĐH sư phạm toán học (liên thông)	6		
10	1614D01A – K14 ĐH sư phạm toán học	22	01	HDH408
11	1614D01A – K14 ĐH sư phạm toán học	22	01	HDH811

Cơ sở Phú Thọ

Ca thi: 09h30' (04/01/2017)

1	1614D03A – K14 ĐHGD tiểu học A	22	01	A8203
2	1614D60A – K14 ĐH sư phạm Âm nhạc	8		
3	1614D05B – K14 ĐH GD mầm non B	27	01	A8204

Ca thi: 13h15' (04/01/2017)

1	1614D05B – K14 ĐH GD mầm non B	27	01	A8203
---	--------------------------------	----	----	-------

Ca thi: 07h15' (15/01/2017)

1	1311D05A – K11 ĐH GD MẦM NON A	1	01	A8203
2	1614C08A – K14 CDGD MẦM NON A	26		
3	1614D05A – K14 ĐHGD MẦM NON A	25	01	A8204

Ca thi: 09h30' (15/01/2017)

1	1614D05A – K14 ĐHGD MẦM NON A	25	01	A8203
2	1614C08A – K14 CDGD MẦM NON A	4	01	A8204
3	1614D05A – K14 ĐHGD MẦM NON A	5		
4	1311D60A – K11 ĐH Sư phạm Âm nhạc A	1		
5	1614C09A – K14 CDGDTiểu học A	14		

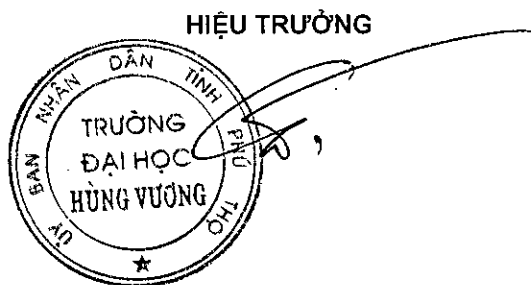
Ca thi: 13h15' (15/01/2017)

1	1614D03B – K14 ĐHGD Tiểu học B	23	01	A8203
2	1614D03B – K14 ĐHGD Tiểu học B	20	01	A8204
3	1614D23A- K14 ĐH SP Sinh học	4		

Ca thi: 15h30' (15/01/2017)

1	1614D24A- K14 ĐHSP Hóa học	3	01	A8203
2	1614D70A- K14 ĐHGD thể chất	7		
3	1614D70T- K14 ĐH giáo dục thể chất (liên thông)	2		
4	1311D03A- K11 ĐH GD Tiểu Học A	7		
5	1311D05A – K11 ĐH giáo dục mầm non A	2		
6	1311D23A – K11 ĐH Sư phạm sinh học A	1		
7	1513C08A – K13 CDGD mầm non	1		
8	1614D05T – K14 ĐHGD mầm non (liên thông)	3		
9	1513C09A – K13 CDGD tiểu học	1		
10	1513D03A – K13 ĐH GD tiểu học A	4	01	A8204
11	1614D03A – K14 ĐHGD tiểu học A	20		

Phủ Thọ, ngày 20 tháng 12 năm 2016

PGS.TS. *Cao Văn*TRUNG TÂM ĐBCL
Giám đốc

Nguyễn Ánh Hoàng

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thành Trung